TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2017/QĐST- HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 28 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 180/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quang D, sinh năm 1980; hiện trú tại: 15/108 H, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Mạc Ánh T, sinh năm 1984; hiện trú tại: A - Nhật Bản.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Quang D và chị Mạc Ánh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Các bên đương sự đều thống nhất ly hôn.

- Về con chung: Chị T đồng ý nuôi dưỡng và chăm sóc con chung là các con Nguyễn Mỹ A, sinh ngày 16/7/2007; Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 29/8/2008; Nguyễn Gia L, sinh ngày 18/02/2012; Nguyễn Bảo N, sinh ngày 21/8/2013 đến khi các con đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên đương sự thỏa thuận tự giao nhận.

- Về tài sản chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Quang D tự nguyện nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai số 10554 ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Hoàn trả cho anh Nguyễn Quang D số tiền

150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự (để thi hành);
- VKSND TP Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).